

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2017/HSST

Ngày 21-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Châu
2. Ông Nguyễn Văn Biên

Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Đức - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hòa - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 8 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2017/HSST ngày 24/7/2017 đối với các bị cáo:

1. Mai Văn H; Sinh năm: 1992; Tại C, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; Trú tại: thôn 1, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn Đ (đã chết) và bà Trương Thị M; Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

- Ngày 24/6/2014 bị Công an xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 24/6/2014.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/5/2017 đến ngày 18/5/2017 chuyển tạm giam cho đến nay

Bị cáo có mặt tại phiên toà

2. Mai Văn T; Sinh năm: 1988; Tại xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; Trú tại: thôn T, xã L, thị xã S, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn T và bà Tống Thị P; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ là Phạm Thị L và có 01 con.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2016/HSST ngày 19/01/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm và phạt bổ sung 3 triệu đồng sung quỹ nhà nước về tội “Đánh bạc”.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/5/2017 đến ngày 18/5/2017 chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn 5, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Tổng Thị P, sinh năm 1957

Trú tại: Thôn 2, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, có mặt

- Anh Hà Hữu V, sinh năm 1979

Trú tại: Số nhà 27, khu phố 1, phường N, thị xã S, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 0h ngày 07/5/2017 Mai Văn H đi taxi từ quán Internet ở xã Hà Bình, Hà Trung về nhà ở xã Hà Châu. Khi đi qua chợ Hà Châu, H thấy có 1 nhà 2 tầng, trên tầng 2 không khóa cửa nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đến đình làng thôn 1, xã Hà Châu, H gọi điện thoại cho Mai Văn T đến chở H ra Ủy ban nhân dân (UBND) xã Hà Châu và được T đồng ý. Khoảng 20 phút sau, T đi xe máy Dream II màu đỏ, không yếm, không biển kiểm soát chở H đến UBND xã Hà Châu. Trên đường đi T hỏi H “vào đây làm gì”, H trả lời cứ về đi kích đi, khi nào xong sẽ gọi điện thoại. T đi xe máy về, H đi bộ đến ngôi nhà hai tầng của chị Nguyễn Thị D ở thôn 5, xã Hà Châu, bỏ dép ở ngoài rồi trèo qua tường đi vào trong vườn. Khi đến gần lan can tầng 1, thấy có một thanh gỗ hình hộp dài khoảng 02m, H lấy thanh gỗ này dựng gần cửa sổ để leo lên ô văng cửa sổ, rồi từ ô văng cửa sổ trèo lên tầng 2. Vào tầng 2, H thấy phòng của cháu Lê Văn Mạnh (con trai chị D) đang mở cửa nên đi vào trong và lấy 01 chiếc điện thoại Samsung màn hình cảm ứng màu trắng có dòng chữ docomo đang để trên cái đệm đặt ở dưới nền nhà bỏ vào túi quần. Xuống tầng một, phát hiện 01 chiếc tivi màn hình tinh thể lỏng, màu đen, hiệu Sony đang đặt trên kệ tivi, H tháo hết dây cắm và bê chiếc tivi đi đến cửa phía nam ở tầng 1, mở cửa đi ra ngoài. H đặt tivi lên bờ tường trước rồi trèo qua tường ra ngoài, sau đó lấy tivi và đi bộ về hướng UBND xã Hà Châu. Khi cách UBND xã Hà Châu khoảng 10m thì H gọi cho T đến đón. Khoảng 20 phút sau T đi xe Dream đến, thấy H bê chiếc tivi thì T hỏi ti vi ở đâu nhưng H không trả lời. Khi về đến thôn 2, xã Hà Châu, T tiếp tục gắng hỏi về nguồn gốc của chiếc tivi thì H chỉ nói em lấy được ở trong kia, lúc này T biết được chiếc tivi trên là do H trộm cắp được mà có. H nói với T là đem chiếc tivi về nhà T, mấy hôm

nữa H sẽ sang lấy. T đồng ý chờ H về nhà mình ở xã Hà Lan, thị xã Bỉm Sơn để cất giấu tivi này, rồi chờ H về nhà ở xã Hà Châu. Khi biết chiếc tivi là tài sản trộm cắp, T vẫn chưa chấp và có ý định mua lại chiếc tivi này để sử dụng, nhưng H đòi giá cao nên T không mua nữa.

Đối với chiếc điện thoại Samsung trộm cắp được, trưa ngày 07/5/2017, H mang ra quán điện thoại di động H, phường N, TX. S bán với giá 600.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 11/5/2017 Lê Văn Mạnh (con trai chị Nguyễn Thị D) đến cửa hàng H mua lại chiếc điện thoại Samsung của gia đình bị trộm cắp với giá 1.000.000 đồng và mang về đưa cho chị D để giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Ngày 12/5/2017 Mai Văn H đến Công an huyện Hà Trung để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. Cùng ngày, Mai Văn T cũng bị bắt theo lệnh bắt khẩn cấp của Công an huyện Hà Trung. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mai Văn T, phát hiện thu giữ: 01 tivi màu đen, nhãn hiệu Sony loại 42 inch; 01 xe máy nhãn hiệu Dream, không biểm kiểm soát, không có yểm xe.

Ngày 16/5/2017 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Hà Trung kết luận: 01 tivi màu đen, nhãn hiệu Sony loại 42 inch có giá trị: 7.000.000 đồng, 01 điện thoại Samsung màn hình cảm ứng có giá trị: 1.100.000 đồng, tổng giá trị tài sản H trộm cắp là: 8.100.000 đồng.

Cáo trạng số 38/CT-VKS-SH ngày 24/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Mai Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Mai Văn T về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1, Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 138; khoản 2, Điều 46; Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với Mai Văn H. Khoản 1, Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Mai Văn T. Điều 33, điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với cả hai bị cáo. Xử phạt bị cáo Mai Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, sau đó tổng H với hình phạt 9 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Xử phạt bị cáo Mai Văn T từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù H với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù H với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ được đủ cơ sở khẳng định: Rạng sáng ngày 07/5/2017, tại gia đình chị Nguyễn Thị D ở thôn 5, xã Hà Châu, huyện Hà Trung,

tỉnh Thanh Hóa, Mai Văn H đã đột nhập vào nhà chị D lấy trộm 01 chiếc tivi Sony, 42 inch, màu đen trị giá 7.000.000 đồng và 01 điện thoại Samsung màn hình cảm ứng trị giá 1.100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt là 8.100.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố Mai Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự là hoàn Vđúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mai Văn T, mặc dù không hứa hẹn trước nhưng khi biết chiếc tivi là do phạm tội mà có vẫn nhận lời cất giữ tài sản trộm cắp được cho H. Hành vi của Mai văn T đã phạm vào tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1, Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong một bộ phận quần chúng nhân dân. Hành vi đó phải được xử lý để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời đề rắn đe phòng ngừa chung.

Đối với Mai Văn H, tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Do bản án chưa có P lực pháp luật, bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới (ngày 7/5/2017) nên lần phạm tội này không thuộc trường H tái phạm. Ngoài ra, bị cáo còn một lần bị xử phạt hành chính vào ngày 24/6/2014 về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Mặc dù, không bị coi là tái phạm, đã chấp hành xong quyết định xử phạt và hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý hành chính nhưng điều đó thể hiện bị cáo có nhân thân rất xấu. Vì vậy, phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian, đồng thời buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước.

Đối với Mai Văn T, tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2016/HSST ngày 19/01/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”. Tuy nhiên, do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên thuộc trường H được miễn chấp hành hình phạt còn lại và đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Lần phạm tội này của bị cáo không thuộc trường H tái phạm nhưng cho thấy bị cáo cũng là đối tượng có nhân thân xấu. Cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H đầu thú được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo H không bị tạm giữ, tạm giam. Thời hạn tạm giữ, tạm giam lần này được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt chính của các bị cáo.

Về bồi thường: Chị Nguyễn Thị D đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và số tiền 1.000.000 đồng con chị là Lê Văn Mạnh bỏ ra chuộc lại điện thoại,. Anh Hà Hữu

V do không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên đã mua của bị cáo H chiếc điện thoại với giá 600.000 đồng. Sau đó, anh V đã cho con trai chị D chuộc lại với giá 1.000.000 đồng. Số tiền này anh V đã giao nộp cho cơ quan điều tra để trả lại cho người bị hại. Gia đình bị cáo H cũng đã giao nộp số tiền 600.000 để trả lại cho anh V. Nay chị D và anh V đều không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên miễn xét

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc điện thoại Samsung màn hình cảm ứng; 01 tivi Sony loại 42 inch, màn hình phẳng, đã cũ. Quá trình điều tra đã xác định được các tài sản trên thuộc quyền sở hữu H pháp của chị Nguyễn Thị D nên Cơ quan điều tra đã trả cho chị D là phù hợp. Số tiền 1.000.000 đồng thu hồi từ anh Hà Hữu V là của Lê Văn Mạnh (con trai chị D) bỏ ra chuộc lại điện thoại nên cũng được trả lại cho chị D. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại xe Dream II màu đỏ, T đã sử dụng khi chở tivi về nhà cất giấu là tài sản thuộc sở hữu của bà Tống Thị P. Vì vậy, phải trả lại cho bà P. Đối với thanh gỗ dài khoảng 02m mà H dùng làm công cụ để trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn H phạm tội " Trộm cắp tài sản". Bị cáo Mai Văn T phạm tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có"

Áp dụng khoản 1, Điều 138; khoản 2, Điều 46; Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với Mai Văn H. Khoản 1, Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Mai Văn T. Điều 33; điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với cả hai bị cáo.

Xử phạt bị cáo Mai Văn H 15 (*mười lăm*) tháng tù. Tổng H với hình phạt 9 (*chín*) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 12/5/2017.

Xử phạt bị cáo Mai Văn T 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 12/5/2017.

Căn cứ khoản 2, Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bà Tống Thị P chiếc xe máy nhãn P Honda (Đặc điểm của xe máy theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung ngày 07/8/2017).

Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Buộc các bị cáo Mai Văn H, Mai Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Trường H bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời P thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo và bà Tổng Thị P, vắng mặt chị Nguyễn Thị D và anh Hà Hữu V. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, bà Tổng Thị P có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị D có quyền kháng cáo bản án, anh Hà Hữu V có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có qlnvq;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Lê Văn Hồng